

Số : /

Hải Phòng, ngày 25 tháng 07 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

- Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại
- Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 427 - 430 Tòa nhà Thành Đạt 1, số 03 đường Lê Thánh Tông, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng
- Vốn điều lệ: 86.000.000.000 đồng.
- Mã chứng khoán: TJC

I) Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ-DHĐCĐ	23/04/2019	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

II) Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Tất Hưng	Chủ tịch HĐQT	04/2000	100%	

2	Bà Phạm Thị Anh Thư	Ủy viên HĐQT	05/2018	100%	
3	Ông Phan Duy Vân	Ủy viên HĐQT	05/2013	100%	
4	Ông Vương Ngọc Sơn	Ủy viên HĐQT	04/2000	100%	
5	Ông Nguyễn Bảo Trung	Ủy viên HĐQT	05/2018	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc

Hội đồng quản trị họp định kỳ 3 tháng/lần, tổng kết công tác hoạt động sản xuất kinh doanh trong quý và đưa ra phương hướng kế hoạch cho quý sau. Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành căn cứ nhiệm vụ được phân công chỉ đạo công tác điều hành trong các lĩnh vực kỹ thuật, an toàn hàng hải, nhân sự, tài chính, kinh doanh.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có

4. Các nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2019-BBH-HĐQT	18/04/2019	Tổng kết hoạt động SXKD năm 2018, triển khai kế hoạch quý I/2019, dự kiến kế hoạch năm 2019 và các công việc liên quan.
2	02/2019-BBH-HĐQT	20/02/2019	Thống nhất nội dung chương trình, công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên

III) Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trần Thị Kim Lan	Trưởng ban KS	05/2018	100%	
2	Ông Lê Hồng Quang	Ủy viên ban KS	05/2018	100%	
3	Ông Đan Hải Long	Ủy viên ban KS	2008	100%	

2. Hoạt động giám sát của ban KS đối với HĐQT, ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Định kỳ 6 tháng/lần kiểm tra báo cáo tài chính và sổ sách kế toán của Công ty, kiểm tra tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán, theo dõi việc khai thác tài sản, doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả SXKD, giá thành vận tải để từ đó đề xuất ý kiến đến HĐQT, ban điều hành có những chiến lược kinh doanh phù hợp.

IV) Đào tạo về quản trị Công ty:

Các thành viên HĐQT, ban KS có tham gia các khoá đào tạo về quản trị Công ty.

V) Danh sách về người có liên quan của Công ty theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

• Danh sách về người có liên quan của Công ty

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
1	Lê Tất Hưng	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc điều hành			
2	Đỗ Thị Dậu		năm 2000		
3	Lê Thị Kim Dung		năm 2000		
4	Lê Tất Thắng		năm 2000		
5	Lê Thị Diệu Linh		năm 2000		
6	Lê Thị Định		năm 2000		
7	Lê Thị Hà		năm 2000		
8	Lê Thị Hoài		năm 2000		
9	Vương Ngọc Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT			
10	Vương Minh Hải		năm 2000		
11	Vương Minh Nam		năm 2000		
12	Vương Ngọc Hồng		năm 2000		
13	Nguyễn Thị Ngọc Lan		năm 2000		

14	Phạm Thị Anh Thư	Ủy viên HĐQT			
15	Phạm Thành Tô		năm 2018		
16	Nguyễn Thị Thái		năm 2018		
17	Phạm Đức Minh		năm 2018		
18	Phạm Thanh Bình		năm 2018		
19	Đinh Công Sơn		năm 2018		
20	Đinh Công Mạnh		năm 2018		
21	Đinh Phạm Thanh Trúc		năm 2018		
22	Nguyễn Bảo Trung	Ủy viên HĐQT			
23	Nguyễn Văn Bảo		năm 2018		
24	Trịnh Thị Ngọc Diệp		năm 2018		
25	Nguyễn Bảo Anh		năm 2018		
26	Nguyễn Bảo Long		năm 2018		
	Nguyễn Bảo Ngọc		năm 2018		
27	Vũ Thị Ngọc Diệp		năm 2018		
28	Phan Duy Vân	Ủy viên HĐQT kiêm Phó giám đốc			
29	Nguyễn Thị Mai Hạnh		năm 2013		
30	Phan Duy Hiếu		năm 2013		
31	Phan Thị Hải		năm 2013		
32	Phan Thị Hoa		năm 2013		
33	Phan Thị Kiều		năm 2013		
34	Trần Thị Kim Lan	Ủy viên HĐQT (từ T1-T4/18), Trưởng ban kiểm soát (từ T5/18 đến nay)			
35	Nguyễn Đức Hiền		năm 2008		
36	Nguyễn Huy Hoàng		năm 2008		
37	Nguyễn Thành Trung		năm 2008		
38	Trần Thị Oanh		năm 2008		
39	Trần Thị Thu Hà		năm 2008		
40	Trần Thị Yến		năm 2008		

41	Lê Hồng Quang	Ủy viên ban kiểm soát	năm 2018		
42	Lê Quang Quyền		năm 2018		
43	Bùi Thị Lợi		năm 2018		
44	Lê Minh Tuấn		năm 2018		
45	Nguyễn Minh Thảo		năm 2018		
46	Lê Hồng Ngọc		năm 2018		
47	Đan Hải Long	Ủy viên Ban kiểm soát kiêm Trưởng phòng KD			
48	Vũ Thị Lương Dung		năm 2008		
49	Đan Đức Minh		năm 2008		
50	Đan Văn Hải		năm 2008		
51	Nguyễn Thị Kép		năm 2008		
52	Trần Thị Thanh Nhàn	Kế toán trưởng			
53	Hoàng Văn Dương		06/02/2017		
54	Hoàng Tuyết Nhung		06/02/2017		
55	Hoàng Tiến Đạt		06/02/2017		
56	Trần Du Nam		06/02/2017		
57	Nguyễn Thị Thục		06/02/2017		
58	Trần Thị Thanh Hương		06/02/2017		
59	Trần Thị Hời		06/02/2017		
60	Trần Thị Hương Giang		06/02/2017		
61	Trần Trọng Tâm	Người quản trị kiểm thư ký Công ty			
62	Trần Trọng Yên		năm 2018		
63	Nguyễn Thị Sầu		năm 2018		
64	Nguyễn Ngọc Anh		năm 2018		
65	Trần Thị Anh Thư		năm 2018		
66	Trần Thái Sơn		năm 2018		
67	Trần Thị Hải Yến		năm 2018		

68	Bùi Thị Hồng Hạnh	Nhân viên công bố thông tin		
69	Đỗ Quang Minh		năm 2009	
70	Đỗ Anh Đức		năm 2009	
71	Đỗ Quang Ngọc*		năm 2009	
72	Bùi Như Bình		năm 2009	
73	Đỗ Thanh Hương		năm 2009	
74	Bùi Tuấn Khang		năm 2009	

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không có

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: không có

VI) Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Tất Hưng	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc điều hành	176.000	2,04%	
2	Đỗ Thị Dậu				mẹ đẻ ông Lê Tất Hưng
3	Lê Thị Kim Dung				vợ ông Lê Tất Hưng
4	Lê Tất Thắng				con ông Lê Tất Hưng
5	Lê Thị Diệu Linh				con ông Lê Tất Hưng
6	Lê Thị Định				chị gái ông Lê Tất Hưng
7	Lê Thị Hà				em gái ông Lê Tất Hưng
8	Lê Thị Hoài				em gái ông Lê Tất Hưng

9	Vương Ngọc Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT	8.000	0,09%	Em ruột ông Vương Ngọc Sơn
10	Vương Minh Hải				Em ruột ông Vương Ngọc Sơn
11	Vương Minh Nam				Anh ruột ông Vương Ngọc Sơn
12	Vương Ngọc Hồng				Vợ ông Vương Ngọc Sơn
13	Nguyễn Thị Ngọc Lan				
14	Phạm Thị Anh Thư	Ủy viên HĐQT	0		
15	Phạm Thành Tô				bố đẻ bà Phạm Thị Anh Thư
16	Nguyễn Thị Thái				mẹ đẻ bà Phạm Thị Anh Thư
17	Phạm Đức Minh				em ruột bà Phạm Thị Anh Thư
18	Phạm Thanh Bình				em ruột bà Phạm Thị Anh Thư
19	Đinh Công Sơn				Chồng bà Phạm Thị Anh Thư
20	Đinh Công Mạnh				Con bà Phạm Thị Anh Thư
21	Đinh Phạm Thanh Trúc				Con bà Phạm Thị Anh Thư
22	Nguyễn Bảo Trung	Ủy viên HĐQT	0		
23	Nguyễn Văn Bảo				bố đẻ ông Nguyễn Bảo Trung
24	Trịnh Thị Ngọc Diệp				mẹ đẻ ông Nguyễn Bảo Trung
25	Nguyễn Bảo Anh				anh trai ông Nguyễn Bảo Trung
26	Nguyễn Bảo Long				em trai ông Nguyễn Bảo Trung
	Nguyễn Bảo Ngọc				em trai ông Nguyễn Bảo Trung
27	Vũ Thị Ngọc Diệp				vợ ông Nguyễn Bảo Trung
28	Phan Duy Văn	Ủy viên HĐQT kiêm Phó giám đốc	72.120	0,83%	
29	Nguyễn Thị Mai Hạnh				Vợ ông Phan Duy Văn
30	Phan Duy Hiếu				Con trai ông Phan Duy Văn
31	Phan Thị Hải				Chị gái ông Phan Duy Văn
32	Phan Thị Hoa				Em gái ông Phan Duy Văn
33	Phan Thị Kiều				Em gái ông Phan Duy Văn
34	Trần Thị Kim Lan	Ủy viên HĐQT (T1-T4/2018), Trưởng ban kiểm soát (từ T5/2018 đến nay)	33.600	0,39%	
35	Nguyễn Đức Hiền				chồng bà Trần Thị Kim Lan

36	Nguyễn Huy Hoàng				con bà Trần Thị Kim Lan
37	Nguyễn Thành Trung				con bà Trần Thị Kim Lan
38	Trần Thị Oanh				chị ruột bà Trần Thị Kim Lan
39	Trần Thị Thu Hà				chị ruột bà Trần Thị Kim Lan
40	Trần Thị Yến				chị ruột bà Trần Thị Kim Lan
41	Lê Hồng Quang	Ủy viên ban kiểm soát	0		
42	Lê Quang Quyền				bố đẻ ông Lê Hồng Quang
43	Bùi Thị Lợi				mẹ đẻ ông Lê Hồng Quang
44	Lê Minh Tuấn				anh trai ông Lê Hồng Quang
45	Nguyễn Minh Thảo				vợ ông Lê Hồng Quang
46	Lê Hồng Ngọc				con ông Lê Hồng Quang
47	Đan Hải Long	Ủy viên Ban kiểm soát kiêm Trưởng phòng KD	300	0,003%	
48	Vũ Thị Lương Dung				Vợ ông Đan Hải Long
49	Đan đức Minh				Em ruột ông Đan Hải Long
50	Đan Văn Hải				Bố đẻ ông Đan Hải Long
51	Nguyễn Thị Kép				Mẹ đẻ ông Đan Hải Long
52	Trần Thị Thanh Nhận	Kế toán trưởng	7.500	0,087%	
53	Hoàng Văn Dương				chồng bà Trần Thị Thanh Nhận
54	Hoàng Tuyết Nhung				con bà Trần Thị Thanh Nhận
55	Hoàng Tiến Đạt				con bà Trần Thị Thanh Nhận
56	Trần Du Nam				bố đẻ bà Trần Thị Thanh Nhận
57	Nguyễn Thị Thục				mẹ đẻ bà Trần Thị Thanh Nhận
58	Trần Thị Thanh Hương		12.000	0,14%	chị gái bà Trần Thị Thanh Nhận
59	Trần Thị Hời				em gái bà Trần Thị Thanh Nhận
60	Trần Thị Hương Giang				em gái bà Trần Thị Thanh Nhận
61	Trần Trọng Tâm	Người quản trị kiêm thư ký Công ty			
62	Trần Trọng Yên		4.080	0,04%	bố đẻ ông Trần Trọng Tâm

63	Nguyễn Thị Sửu					mẹ đẻ ông Trần Trọng Tâm
64	Nguyễn Ngọc Anh					vợ ông Trần Trọng Tâm
65	Trần Thị Anh Thư					con ông Trần Trọng Tâm
66	Trần Thái Sơn					con ông Trần Trọng Tâm
67	Trần Thị Hải Yến					chị gái ông Trần Trọng Tâm
68	Bùi Thị Hồng Hạnh	Nhân viên công bố thông tin	1.200	0,013%		
69	Đỗ Quang Minh					chồng bà Bùi Thị Hồng Hạnh
70	Đỗ Anh Đức					Con trai bà Bùi Thị Hồng Hạnh
71	Đỗ Quang Ngọc					Con trai bà Bùi Thị Hồng Hạnh
72	Bùi Như Bình					Bố đẻ bà Bùi Thị Hồng Hạnh
73	Đỗ Thanh Hương					Mẹ đẻ bà Bùi Thị Hồng Hạnh
74	Bùi Tuấn Khang					Em trai bà Bùi Thị Hồng Hạnh

2. Giao dịch cổ phiếu: không có

VII) Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.



Chủ tịch HĐQT

CHỦ TỊCH HĐQT

Lê Lợi Hương